

CÁC NỘI DUNG, YÊU CẦU VỀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG CỦA DỰ ÁN
“Sản xuất và gia công các mặt hàng may mặc xuất khẩu”
(Kèm theo Quyết định số/QĐ-UBND ngày..... tháng..... năm 2022
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long).

1. Thông tin về dự án

1.1. Thông tin chung:

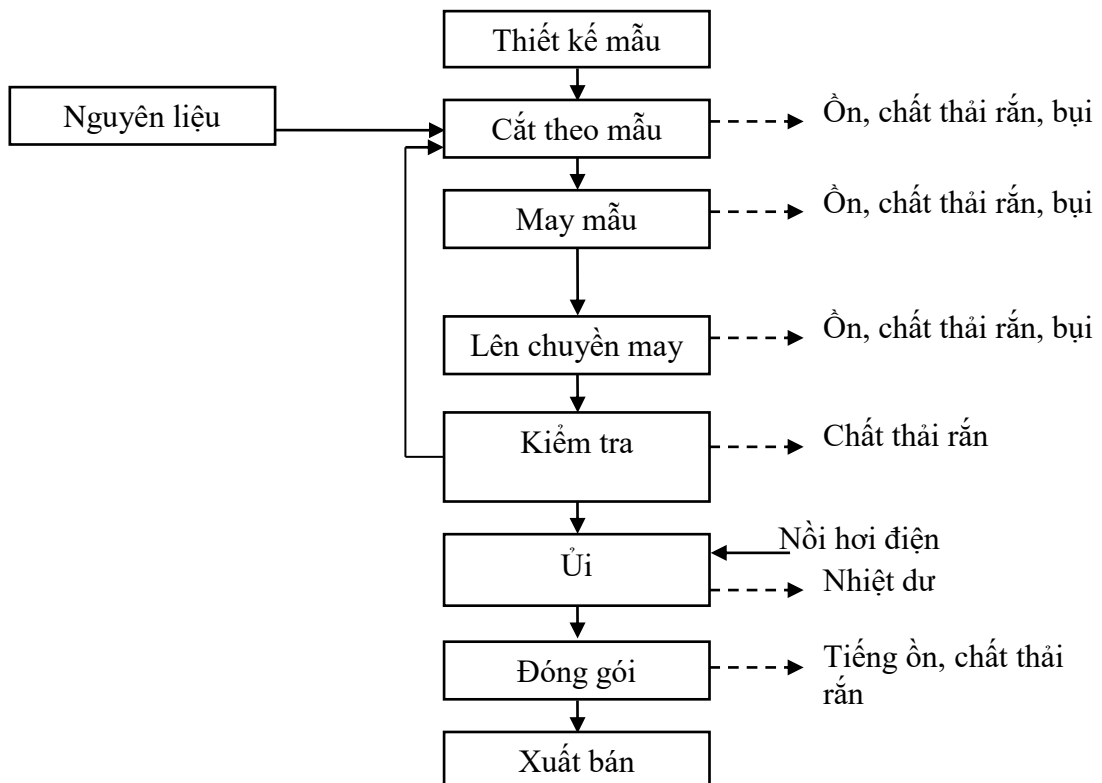
- Tên dự án: Sản xuất và gia công các mặt hàng may mặc xuất khẩu.
- Địa điểm thực hiện dự án: Lô II-7, KCN Hòa Phú (giai đoạn 2), Xã Hòa Phú, Huyện Long Hồ, Vĩnh Long.
- Tên chủ dự án: Công ty TNHH May mặc Leader (Việt Nam).
- Địa chỉ liên hệ: Lô II-7, KCN Hòa Phú (giai đoạn 2), Xã Hòa Phú, Huyện Long Hồ, Vĩnh Long.
- Điện thoại: 02703962168.

1.2. Phạm vi, quy mô, công suất

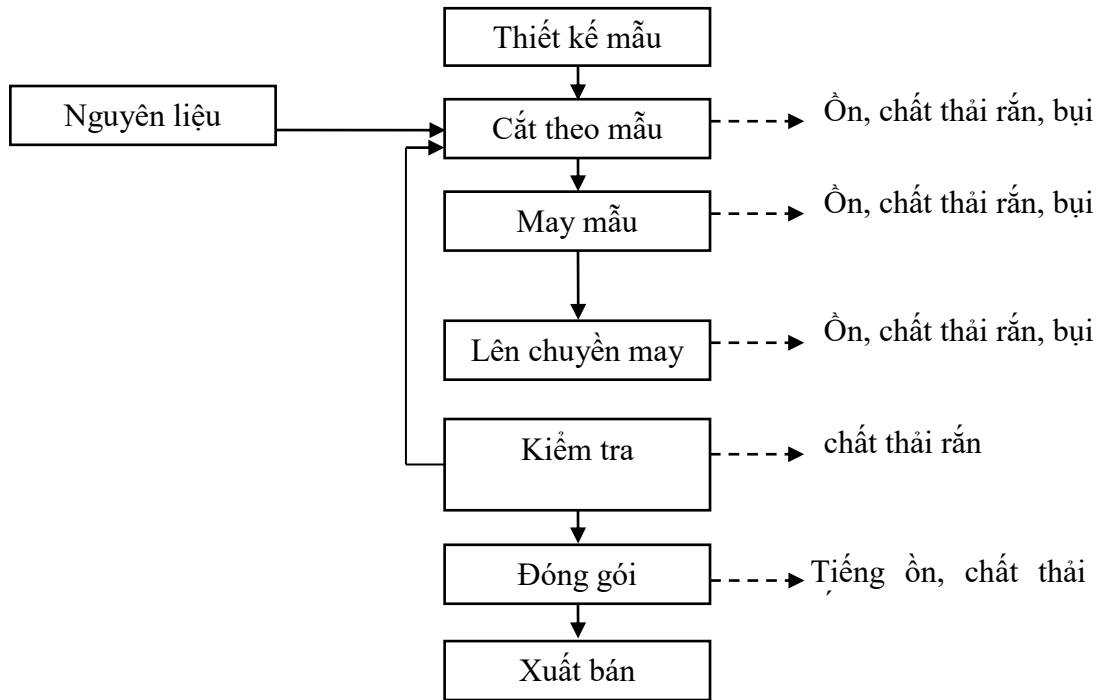
- Dự án thực hiện tại Lô II-7, KCN Hòa Phú (giai đoạn 2), Xã Hòa Phú, Huyện Long Hồ, Vĩnh Long, có tổng diện tích là 100.800 m².
- Hoạt động của dự án là sản xuất sản phẩm may từ vải dệt kim, vải dệt thoi và vải dệt khác; sản xuất sản phẩm may bộ nữ, áo, quần áo dạng liền dùm trong ngành y tế phòng chống dịch và sản xuất sản phẩm khẩu trang y tế phòng nhiễm khuẩn.
- Công suất hoạt động: 30.000.000 sản phẩm/năm.

1.3. Công nghệ sản xuất

- Quy trình sản xuất sản phẩm may từ vải dệt kim, vải dệt thoi và vải dệt khác:



- Quy trình sản xuất sản phẩm may mũ, áo, quần dạng liền và khẩu trang dùng trong ngành y tế phòng chống dịch:



1.4. Các hạng mục công trình và hoạt động của dự án đầu tư

- Hạng mục công trình chính: 04 Nhà xưởng, khu vực nhà xưởng 2 tầng, Kho máy may, Phòng kiểm nghiệm, văn phòng làm việc, phòng mẫu.

- Hạng mục công trình phụ trợ: Nhà ăn, Khu nhà ở người nước ngoài (nhà nghỉ giữa ca), Nhà để xe, sân đường nội bộ,...

- Hạng mục công trình bảo vệ môi trường: Trạm xử lý nước thải, Kho rác công nghiệp, Kho chất thải nguy hại (CTNH), nhà vệ sinh, hệ thống thoát nước mưa, hệ thống thoát nước thải, cây xanh, thảm cỏ,....

- Hoạt động của dự án: sản xuất sản phẩm may từ vải dệt kim, vải dệt thoi và vải dệt khác; sản xuất sản phẩm may bộ mũ, áo, quần áo dạng liền dùng trong ngành y tế phòng chống dịch và sản xuất sản phẩm khẩu trang y tế phòng nhiễm khuẩn.

1.5. Các yếu tố nhạy cảm về môi trường (nếu có): không.

2. Hạng mục công trình và hoạt động của dự án đầu tư có khả năng tác động xấu đến môi trường

- Các nhà xưởng sản xuất và hoạt động may mặc (sản xuất sản phẩm dệt may).
- Hoạt động của trạm xử lý nước thải.
- Hoạt động chế biến thức ăn ở căn tin, bếp.
- Khu vực lưu giữ chất thải rắn thông thường.
- Khu vực lưu giữ chất thải nguy hại.

3. Dự báo các tác động môi trường chính, chất thải phát sinh theo các giai đoạn của dự án đầu tư (Giai đoạn hoạt động)

3.1. Bụi, khí thải

- *Hoạt động của máy phát điện dự phòng và xe tải:* Dự án trang bị xe tải vận chuyển sản phẩm giao khách hàng; trang bị máy phát điện dự phòng cấp điện trong những giờ cúp điện. Các thiết bị này sử dụng dầu DO vận hành, với tổng khối lượng khoảng 1.576 lít/ca, tương đương 1,3 tấn/ca.

- *Hoạt động sản xuất:* Phát sinh chủ yếu từ công đoạn nhập nguyên liệu, cắt, may. Thành phần chính của bụi sản xuất bao gồm chi, vải,... Kết quả đo đạc tại dự án cho thấy bụi phát sinh từ khu vực kho vải, khu vực cắt và chuyên may lần lượt là 1,37 mg/Nm³, 2,69 mg/Nm³ và 2,69 mg/Nm³ nằm trong giới hạn cho phép của QCVN 03:2019/BYT.

- *Hoạt động của các phương tiện giao thông:* hoạt động dự án còn phát sinh bụi và khí thải từ các phương tiện giao thông ra vào dự án để giao nguyên, phụ liệu, nhận sản phẩm (như ô tô, xe tải). Bụi và khí thải phát sinh từ nguồn này không lớn và có thành phần chủ yếu là bụi lơ lửng (TSP), SO₂, NO_x và CO.

- *Hoạt động của hệ thống xử lý nước thải:* Tại hệ thống xử lý nước thải chung của dự án, khí thải phát sinh trong quá trình phân hủy thiếu khí có các thành phần như: NH₃, CH₄, H₂S,... gây mùi hôi và ô nhiễm môi trường.

- *Hoạt động chế biến thức ăn ở căn tin, bếp:* Chủ dự án sử dụng gas, điện chế biến thức ăn giữa ca cho nhân viên, không sử dụng các chất đốt phát sinh nhiều bụi, khí thải như củi, than đá nên bụi, khí thải CO_x, SO₂, NO_x, VOC,.. phát sinh có tải lượng thấp.

3.2. Nước thải

- *Nước mưa chảy tràn:* Dự án có diện tích 100.800 m²; theo Niên giám thống kê, ước tính lưu lượng nước mưa chảy tràn trong khu vực dự án khoảng 242 m³/ngày.

- *Nước thải sinh hoạt:* Chủ yếu từ khu vực nhà ăn, nhà nghỉ giữa ca, nhà vệ sinh. Lượng nước thải sinh hoạt phát sinh khoảng 439,53 m³/ngày đêm. Nước thải sinh hoạt chưa qua xử lý có nồng độ có thông số ô nhiễm rất cao, nếu xả thải ra môi trường sẽ ảnh hưởng đến nguồn tiếp nhận.

3.3. Chất thải rắn thông thường

- *Rác thải sinh hoạt:* Tổng số nhân viên làm việc tại dự án sau nâng quy mô là 6.000 người, chủ dự án nấu ăn tại nhà ăn (căn tin) cung cấp thức ăn giữa ca cho công nhân; ngày bình thường mỗi nhân viên làm việc 1 ca/ngày, ngày cao điểm có khoảng 50% lượng công nhân tăng ca (tăng định mức rác thải/người lên 0,45 kg/ng/ngày). Tham khảo hệ số phát thải rác thải sinh hoạt trên đầu người quy định tại QCVN 01:2021/BXD – Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về quy hoạch xây dựng và số liệu thống kê từ thời gian hoạt động đã qua của dự án ước tính khối lượng rác thải sinh hoạt phát sinh bình quân từ nhân viên dự án là 0,3 kg/ng/ngày, tổng khối lượng rác thải sinh hoạt phát sinh từ dự án khoảng:

$6.000 \text{ người} \times 0,45 \text{ kg/người/ngày} = 2.700 \text{ kg/ngày đêm}$, tương đương 810 tấn/năm (mỗi năm làm việc 300 ngày).

Rác thải sinh hoạt của nhân viên dự án gồm vỏ đồ hộp, bao bì, chai nhựa, chai thủy tinh, thức ăn thừa, vỏ trái cây, rau quả,...

- *Rác thải sản xuất:* Trong sản xuất, rác thải thông thường phát sinh tại các công đoạn như cắt, may tạo sản phẩm. Lượng rác thải sản xuất ước tính bằng khoảng 20% nguyên liệu đầu vào, khoảng 1.917 tấn/năm bao gồm: Phế vụn vải, thun khoảng 1.523

tấn/năm; Giấy vụn khoảng 210 tấn/năm; Nilon khoảng 82 tấn/năm; Lõi ống chỉ khoảng 102 tấn/năm.

3.4. Chất thải nguy hại: Phát sinh tại dự án chủ yếu là từ thiết bị điện thấp sáng, bảo trì bảo dưỡng máy phát điện dự phòng, các thiết bị điện tử, hoạt động phòng y tế cơ sở (bố trí tại khối văn phòng). Thành phần CTNH chủ yếu là bóng đèn huỳnh quang, đèn led thải; giẻ lau nhiễm dầu nhớt bôi trơn thải; dầu nhớt bôi trơn tổng hợp thải; bo mạch điện tử thải; mực in thải; chất thải lây nhiễm. Dựa vào số liệu thống kê từ hoạt động của dự án trong thời gian qua ước tính khối lượng CTNH phát sinh tại dự án sau khi nâng quy mô và mở rộng ngành nghề sản xuất khoảng 600kg/năm.

3.5. Tiếng ồn

- Phát sinh chủ yếu từ hoạt động cắt, may, máy phát điện, xe tải, từ các phương tiện tham gia giao thông ra vào dự án như các loại xe chở hàng (xe tải), các phương tiện đi lại của công nhân, khách hàng (ô tô, mô tô),...

- Trong đó, các thiết bị sử dụng tại công đoạn cắt, may,.. sử dụng điện vận hành, công suất thiết bị thấp nên tiếng ồn phát sinh không lớn so các nguồn khác.

- Hoạt động của máy thổi khí trạm xử lý nước mang lại nhược điểm lớn là phát ra tiếng ồn trong quá trình sử dụng và tiêu hao điện năng lớn. Nhưng do khối lượng nước thải dự án không quá lớn và liên tục, độ ồn của máy thổi khí khá thấp sẽ không gây tác động lớn.

3.6. Rung động: Phát sinh chủ yếu từ hoạt động máy phát điện, xe tải,... Tuy nhiên, các thiết bị máy móc, phương tiện giao thông ra vào dự án có tải trọng không lớn, đường nội bộ đã được bê tông cứng nên rung động phát sinh không ảnh hưởng đến các công trình lân cận, cũng như không gây ảnh hưởng cho nhà xưởng dự án.

3.7. An ninh, trật tự: Dự án thu hút một lượng lớn công nhân từ nhiều địa phương khác nhau nên có tập quán, lối sống khác nhau, trong quá trình sinh hoạt có thể xảy ra mâu thuẫn giữa công nhân và người dân địa phương hoặc xảy ra các vấn đề tệ nạn xã hội như: trộm cắp,.. Ngoài ra, khi dự án gây ô nhiễm môi trường, gây ồn ào trong giờ nghỉ,... sẽ gây bức xúc trong dân cư, ảnh hưởng an ninh, trật tự xã hội.

3.8. Các rủi ro, sự cố

3.8.1. Sự cố cháy, nổ

- Cháy nổ có thể xảy ra do chập điện, sét đánh,... hoặc do bất cẩn trong sinh hoạt công nhân.

- Khu vực dễ cháy là ở kho chứa nguyên liệu đặc biệt là nơi chứa vải.

3.8.2. Tai nạn lao động

Trong quá trình hoạt động của dự án, tai nạn lao động có thể xảy ra là do công nhân không tuân thủ nghiêm ngặt các nội quy về an toàn lao động trong sử dụng điện hoặc làm việc thiếu tập trung trong khu vực sản xuất.

3.8.3. Ngộ độc thực phẩm

Dự án tổ chức nấu ăn giữa ca cho công nhân, theo đó công nhân có thể bị ngộ độc thực phẩm bởi các nguyên nhân như khu vực chế biến thức ăn không đảm bảo vệ sinh, thực phẩm không đảm bảo an toàn,... Khi xảy ra sự cố không những ảnh hưởng rất lớn đến sức khỏe công nhân mà còn ảnh hưởng đến tính hình an ninh trật tự và hoạt động

sản xuất của dự án.

3.8.4. Sự cố hóa chất

- Kho chứa hóa chất dễ cháy, nổ không được cách ly với lửa, nguồn nhiệt.
- Không đảm bảo khoảng cách an toàn tối thiểu từ khu vực bảo quản hóa chất dễ cháy đến nguồn phát sinh nhiệt, tia lửa điện.
- Đề hóa chất dễ cháy, nổ để cùng với oxy tạo ra phản ứng nguy hiểm khi tiếp xúc hoặc cháy.
- Đặt thiết bị, đường ống chứa hóa chất dễ cháy, nổ gần nguồn nhiệt ánh sáng mặt trời chiếu trực tiếp.

3.8.5. Sự cố hệ thống xử lý nước thải, sự cố môi trường do chất thải

- *Hệ thống xử lý nước thải:* Trong quá trình vận hành hệ thống xử lý nước thải, các sự cố có thể xảy ra là do sự cố về máy móc thiết bị, chủ yếu là các mô tơ bơm nước và sự cố hệ thống bị sốc tải.

Khi hệ thống xử lý nước thải bị sự cố (ngừng hoạt động hoặc hoạt động không hiệu quả) sẽ dẫn đến lượng nước thải trong quá trình hoạt động của dự án không được xử lý, thải ra ngoài làm ô nhiễm nguồn tiếp nhận và không đạt theo thỏa thuận đầu nối với Chủ đầu tư và kinh doanh kết cấu hạ tầng KCN Hòa Phú. Do đó, Chủ dự án phải có biện pháp quản lý và phòng ngừa ứng phó sự cố thích hợp.

- *Sự cố môi trường do chất thải*

+ *Chất thải rắn thông thường:* Lượng chất thải rắn sinh hoạt nếu không thu gom và xử lý đúng quy định sẽ gây mùi hôi ảnh hưởng đến môi trường xung quanh, cảnh quan công ty. Ngoài ra, chất thải rắn không được thu gom sẽ phát sinh ruồi, muỗi,... sẽ gây mất vệ sinh công nghiệp.

+ *Chất thải nguy hại:* Chất thải nguy hại có các thành phần dễ gây cháy như: giẻ lau dính dầu nhớt, hóa chất,... sẽ dẫn đến nguy cơ xảy ra sự cố cháy nổ. Đối với các chất thải nguy hại là bao bì, thùng chứa bị dính bám hóa chất sản xuất khi xảy ra sự cố đổ vỡ sẽ gây sự cố hóa chất, cháy nổ, phát sinh hơi hóa chất ảnh hưởng đến an toàn sức khỏe cho công nhân làm việc.

3.9. Các tác động khác (nếu có): không.

4. Các công trình và biện pháp bảo vệ môi trường của dự án đầu tư (Giai đoạn hoạt động)

4.1. Các công trình và biện pháp bảo vệ môi trường đối với nước thải

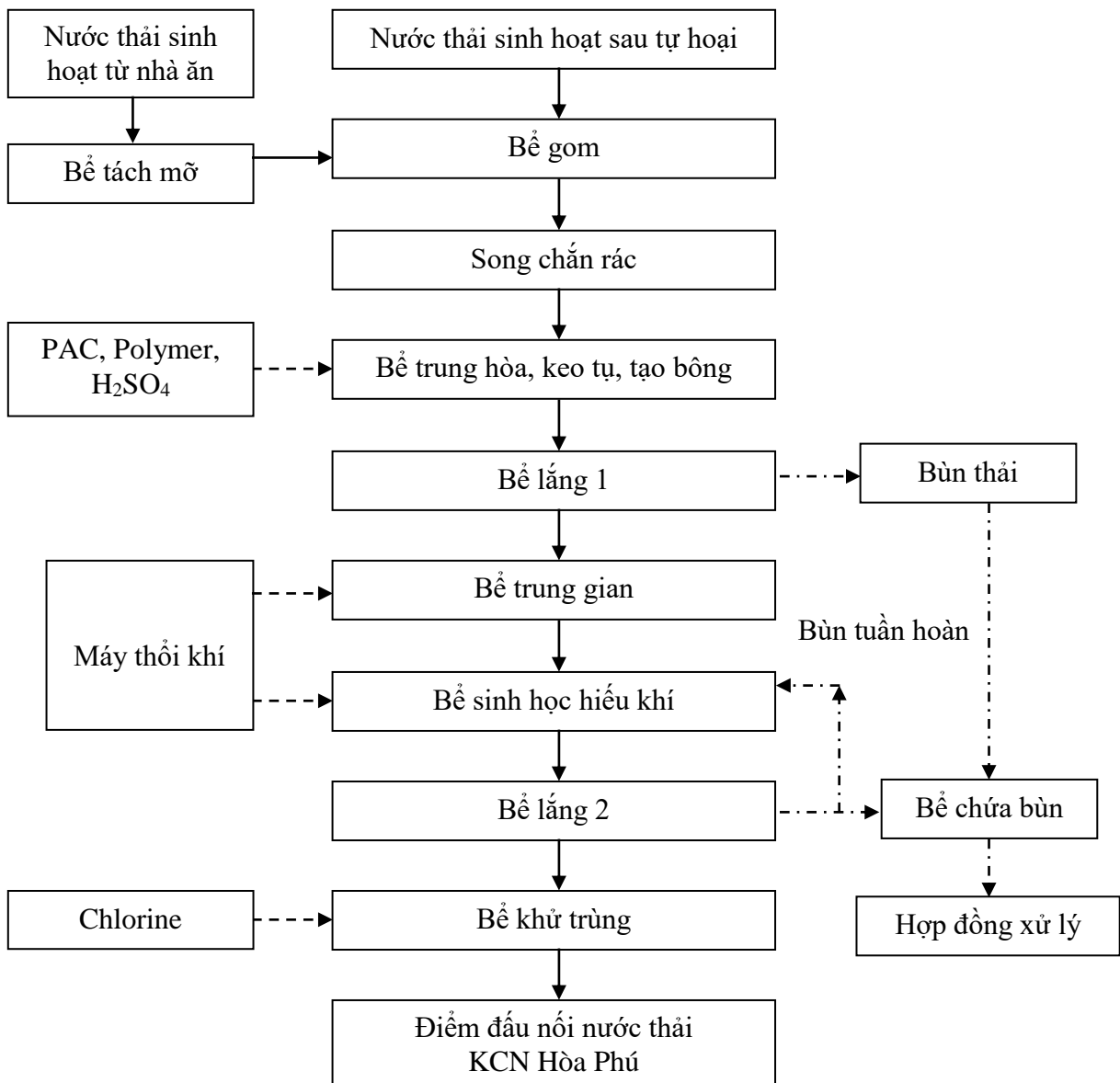
- *Nước mưa chảy tràn:* Bố trí hệ thống thu gom nước mưa xung quanh khu vực dự án. Nước mưa sẽ chảy vào cống, lắng cặn ở các hố ga được xây dựng theo cống, sau đó dẫn thoát ra hệ thống thoát nước mưa KCN Hòa Phú (giai đoạn 2) qua 2 điểm xả nằm trên trục đường N3 (Theo công văn số 226/BQL – QH ngày 15/10/2015 của Ban quản lý các KCN).

- *Nước thải sinh hoạt:* Để giảm thiểu ô nhiễm do nước sinh hoạt, chủ dự án đầu tư tổng cộng 20 hầm tự hoại 3 ngăn để thu gom và xử lý sơ bộ nước thải sinh hoạt. Các hầm này có tổng thể tích khoảng 240 m³ nên đủ công suất thu gom, xử lý sơ bộ nước thải sinh hoạt phát sinh từ dự án. Bùn lắng đọng phát sinh trong các hầm tự hoại được theo dõi thường xuyên, khi đầy sẽ hợp đồng đơn vị có chức năng bơm hút đi xử lý

theo quy định.

- *Hệ thống xử lý nước thải*: Sau khi nâng quy mô và mở rộng ngành nghề sản xuất, nước thải phát sinh từ dự án có tổng khối lượng khoảng 439,53 m³/ngày đêm. Tại dự án đã có một hệ thống xử lý nước thải áp dụng công nghệ Hóa lý kết hợp Sinh học, công suất thiết kế 500 m³/ngày đêm, đủ công suất để xử lý nước thải của dự án. Nước thải phát sinh được thu gom toàn bộ vào hệ thống xử lý nước thải hiện hữu để xử lý trước khi xả vào hệ thống thu gom nước thải của KCN Hòa Phú (giai đoạn 2) qua 1 điểm xả tại hố ga T101 nằm trên trục đường D3 (Theo Công văn số 226/BQL – QH ngày 15/10/2015 của Ban quản lý các KCN). Hệ thống xử lý nước thải của dự án là công trình hiện hữu, đảm bảo đủ công suất xử lý khi nâng công suất.

Quy trình công nghệ xử lý nước thải tại dự án như sau:



Nước thải sau xử lý đạt theo thỏa thuận đầu nối với Chủ đầu tư và kinh doanh kết cấu hạ tầng KCN Hòa Phú (Công ty Cổ phần Hòa Phú). Chủ dự án cam kết đóng phí thoát nước và xử lý nước thải theo quy định.

4.2. Đối với xử lý bụi, khí thải

- Hoạt động của các phương tiện giao thông, xe tải và máy phát điện dự phòng

+ Xe tải và máy phát điện dự phòng được định kì sửa chữa, bảo trì nhằm đảm bảo hoạt động trong tình trạng tốt nhất, hạn chế khí thải, bụi phát sinh khi hoạt động.

+ Chủ dự án cam kết sử dụng xe tải và máy phát điện dự phòng còn thời hạn kiểm định, đăng kiểm để đảm bảo an toàn và hạn chế gây ô nhiễm môi trường.

+ Bố trí nhà xe gần cổng chính để hạn chế đường xe di chuyển trong khuôn viên.

- Hoạt động sản xuất

Bụi phát sinh tại xưởng sản xuất của dự án có tải lượng rất thấp, để giảm thiểu ô nhiễm môi trường, ảnh hưởng đến sức khỏe nhân viên cũng như người dân lân cận chủ dự án sẽ hướng dẫn nhân viên sử dụng khẩu trang khi làm việc, bố trí quạt hút thông gió, hạn chế bụi tích tụ trong xưởng.

- Hoạt động lưu trữ nguyên, vật liệu

Nguyên liệu, vật liệu được lưu chứa trên gó hoặc trên nền cao có mái che, vách che chống mưa tạt. Khu vực chế biến thức ăn (bếp) được xây dựng cao ráo, thoáng mát đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, hạn chế mùi hôi, khí thải tích tụ.

- Chế biến thức ăn

Chủ dự án sử dụng gas, điện chế biến thức ăn, hạn chế sử dụng than đá giảm tải lượng bụi, khí thải phát sinh. Khu vực chế biến thức ăn (bếp) được xây dựng cao ráo, thoáng mát đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, hạn chế mùi hôi, khí thải tích tụ.

- Hệ thống xử lý nước thải

Tại hệ thống xử lý nước thải, các hố gas và bể gom có phát sinh mùi hôi do hoạt động của các vi sinh yếm khí và thiếu khí, nhưng mùi hôi phát sinh có tải lượng nhỏ, các bể này đã được xây ngầm, hố gas có nắp đậy kín, bể gom, có thêm ống thông hơi và bố trí cách ly.

- Hoạt động nhập, lưu trữ và tháo dỡ nhiên liệu

Công ty sẽ bố trí riêng khu vực chứa nhiên liệu tại nhà kho (khu lò hơi cũ), khu chứa nhiên liệu có vách tường cách ly và giảm phát tán bụi. Khi xe giao nhiên liệu đến dự án sẽ hướng dẫn xe chạy vào đến cửa khi nhiên liệu mới bốc dỡ nhiên liệu để hạn chế phát tán bụi.

- Hoạt động hỗ trợ khác

+ Trồng thêm cây xanh, phân công nhân viên chăm sóc cây xanh hiện hữu trong khuôn viên dự án để điều hòa vi khí hậu, tận dụng khả năng quang hợp của cây xanh giảm mùi hôi, bụi trong không khí.

+ Phân công nhân viên thường xuyên vệ sinh nhà xưởng, sân đường nội bộ; định kỳ vệ sinh công nghiệp toàn nhà xưởng, thiết bị sản xuất để giảm bụi, mùi hôi phát sinh và đảm bảo mỹ quan.

4.3. Công trình, biện pháp lưu giữ, xử lý chất thải rắn

- Rác thải sinh hoạt: Chủ dự án bố trí thùng rác, sọt rác trong khuôn viên để nhân viên thu gom rác sinh hoạt và hợp đồng với đơn vị có chức năng thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt đi xử lý.

- Rác thải sản xuất thông thường

+ Đối với các loại phế thải vải, thun,.. được thu gom riêng vào kho phế liệu lưu trữ. Định kì hợp đồng xử lý theo quy định.

+ Thùng carton, giấy vụn, bao bì nilon,..: Thu gom riêng vào kho phế liệu lưu trữ, định kì bán phế liệu.

- *Chất thải nguy hại:* Tại dự án có bố trí kho CTNH theo quy định, phân loại, dán nhãn từng loại CTNH và hợp đồng với đơn vị có chức năng thu gom xử lý theo quy định.

- *Đối với bùn lắng từ hệ thống xử lý nước thải:* Tại hệ thống xử lý nước thải có bố trí bể chứa bùn tạm thời, khi bể đầy bùn sẽ hợp đồng với đơn vị có đủ chức năng bơm hút đi xử lý theo quy định.

4.4. Công trình, biện pháp giảm thiểu tác động do tiếng ồn, độ rung

- Xây tường rào xung quanh ranh đất để cách li dự án với khu vực lân cận và giảm thiểu tiếng ồn tác động qua các thửa đất lân cận.

- Máy phát điện dự phòng được bố trí trong thùng cách âm và có lắp đặt bộ hãm thanh cho máy phát điện.

- Kiểm tra và bảo dưỡng định kì các máy móc, thiết bị.

- Lắp đặt đệm cao su và lò xo chống rung đối với thiết bị công suất lớn.

4.5. Công trình, biện pháp giảm thiểu tác động an ninh trật tự

- Bố trí nhân viên bảo vệ để kịp thời can thiệp khi có tranh chấp và thường xuyên liên hệ chính quyền địa phương, lập đường dây nóng để giải quyết các tranh chấp có thể xảy ra.

- Xử lý chất thải: Đặc biệt là tiếng ồn, bụi, nước thải phát sinh từ dự án đạt chất lượng theo quy định, hướng dẫn khách, nhân viên giữ gìn vệ sinh chung không đậu phương tiện giao thông sai quy định, không ném rác thải ra các thửa đất lân cận,... nhằm hạn chế bức xúc trong dân, ảnh hưởng đến tình hình an ninh khu vực.

4.6. Công trình, biện pháp giảm thiểu tác động rủi ro, sự cố

4.6.1. Phòng chống sự cố cháy, nổ

- Chủ dự án lập đội phòng cháy chữa cháy (PCCC) tại dự án và tổ chức tập huấn nghiệp vụ PCCC theo quy định. Tại dự án, chủ dự án có trang bị đầy đủ các dụng cụ PCCC đúng theo quy định ở nơi dễ thấy, dễ sử dụng. Cụ thể như:

+ Trang bị tiêu lệnh, nội quy để tuyên truyền, hướng dẫn nhân viên cách để phòng, chống, ứng phó sự cố cháy, nổ.

+ Trang bị số lượng bình chữa cháy đúng theo quy định.

+ Trang bị hồ chứa nước PCCC, máy bơm nước PCCC đúng quy định.

- Bố trí dây dẫn điện phù hợp công suất của thiết bị tiêu thụ điện; dây điện được đi trong ống nhựa, bảng điện được lắp đặt phù hợp tầm sử dụng. Phân công nhân viên thường xuyên kiểm tra ổ cắm điện và thay mới khi phát hiện có dấu hiệu hư hỏng nhằm hạn chế tối đa sự cố có thể xảy ra.

- Ngoài ra, tại dự án có bố trí kim thu sét, mái xường, văn phòng,... để phòng, chống sét đánh.

4.6.2. An toàn lao động

- Trang bị bảo hộ lao động cho công nhân làm việc như khẩu trang, găng tay,..
- Tổ chức kiểm tra và giám sát sức khỏe định kì cho công nhân; đóng bảo hiểm cho công nhân theo đúng quy định hiện hành.
- Xây dựng nội quy làm việc trong khu vực sản xuất.
- Cán bộ kỹ thuật vận hành máy luôn bảo đảm kiểm tra máy móc, thiết bị hoạt động đúng kỹ thuật.
- Bố trí và luôn hoạt động phòng y tế để chăm sóc sức khỏe cho công nhân.
- Định kì phối hợp với các đơn vị có chức năng tổ chức giám sát môi trường lao động, các yếu tố vi khí hậu, nhiệt độ cường độ ánh sáng, tiếng ồn, nồng độ các khí độc,... đều được đảm bảo so với quy định cho phép.
- Công nhân làm việc tại khâu có sử dụng hóa chất được trang bị bảo hộ lao động và kiến thức về hóa chất sử dụng thông qua các buổi tập huấn nội bộ.

4.6.3. Phòng chống ngộ độc thực phẩm

- Xây dựng bếp của nhà ăn (căn tin) theo nguyên tắc 1 chiều.
- Phân công nhân viên làm việc ở căn tin dự tập huấn luyện kiến thức vệ sinh an toàn thực phẩm. Khám sức khỏe định kỳ cho nhân viên và không tiếp nhận nhân viên bị bệnh ngoài da, bệnh truyền nhiễm làm việc tại dự án.
- Khu bếp được bố trí ngăn nắp, bếp được xây dựng cao ráo, được lát gạch men để đảm bảo vệ sinh.
- Trang bị tủ lưu mẫu thực phẩm theo đúng quy định.
- Thu mua thực phẩm tươi, rõ nguồn gốc, ưu tiên chọn mua các mặt hàng rau, củ, quả an toàn, trồng theo quy trình sạch.
- Không sử dụng thực phẩm không rõ nguồn gốc, quá niên hạn sử dụng.
- Căn tin của dự án được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm trước khi đưa vào hoạt động; tất cả những người làm việc tại căn tin có giấy chứng nhận tham gia tập huấn kiến thức vệ sinh an toàn thực phẩm.

Ngoài ra, hàng tuần dự án sẽ diệt ruồi, chuột bằng bẫy, keo dán hoặc dùng thuốc có nguồn gốc sinh học.

4.6.4. Sự cố hóa chất

Hoạt động của dự án có sử dụng hóa chất trong quá trình sản xuất và xử lý nước thải. Vì vậy, các nguyên nhân gây nên sự cố rò rỉ hóa chất tại dự án bao gồm:

- Bao bì chứa hoá chất trong quá trình vận chuyển và bốc xếp bị rách thủng.
- Bao bì chứa hoá chất bị chuột cắn phá hay bị vật nhọn làm rách thủng.

- Công nhân xếp hoá chất chồng lên quá cao vượt quá chiều cao quy định và không cẩn thận nên các lô hoá chất phía trên bị nghiêng đổ.

4.6.5. Biện pháp phòng ngừa, ứng phó sự cố của hệ thống xử lý nước thải

- Trang bị dự phòng máy thổi khí, máy bơm để thay thế khi máy thổi khí, máy bơm có sự cố không hoạt động.

- Tạm ngưng hoạt động, chờ khắc phục, xử lý sự cố.

- Lập Kế hoạch sửa chữa, khắc phục sự cố, đảm bảo thời gian hệ thống được khắc phục, sửa chữa nhanh chóng.

4.6.6. Biện pháp phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường do chất thải

- *Chất thải rắn thông thường*

+ Trang bị thùng chứa có nắp đậy để hạn chế mùi hôi và bánh xe để dễ di chuyển khi cần thiết.

+ Bố trí vị trí đặt thùng đựng chất thải hợp lý, tránh khu vực xe ra vào thường xuyên và gần lối đi công nhân để tránh va quệt, gây đổ ngã.

+ Chất thải rắn công nghiệp thông thường định kỳ thu gom, không để tồn đọng trong kho quá lâu, gây cháy nổ trong kho chứa.

+ Khi xảy ra sự cố ngã đổ thùng chứa thì phải tiến hành dọn dẹp, vệ sinh ngay để tránh gây mất mỹ quan và ô nhiễm nước mưa chảy tràn.

- *Chất thải nguy hại*

+ Chất thải nguy hại được chứa trong dụng cụ chứa riêng biệt và chứa trong kho chứa riêng biệt với các hạng mục khác, đảm bảo chất thải không gây ảnh hưởng đến các khu vực xung quanh hay nguy cơ cháy nổ.

+ Đối với các chất thải nguy hại là bao bì, thùng chứa bị dính bám hóa chất sản xuất sẽ được đậy nắp kín, bố trí vị trí đặt riêng trong kho chứa để đảm bảo an toàn khi công nhân ra vào bốc dỡ.

5. Chương trình quản lý và giám sát môi trường của chủ dự án đầu tư

Theo quy định tại khoản 2 Điều 111 và khoản 2 Điều 112 Luật Bảo vệ Môi trường 2020 và điểm b khoản 1 Điều 97 và điểm b khoản 1 Điều 98 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ: Hoạt động của cơ sở không thuộc đối tượng quan trắc môi trường. Do đó, Công ty không đề xuất chương trình giám sát môi trường ở chương này.

6. Các yêu cầu về bảo vệ môi trường khác (nếu có): Không.